

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH



ĐẠI ĐẠO
THANH NIÊN HỘI

ĐIỀU LỆ | NỘI QUI | NGHI THỨC



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2019
hai • không • một • chín

Ebook được làm theo tài liệu được phổ biến trên Website DAOCAODAL.INFO. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAL.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngõ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 08/09/2019

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAL.wordpress.com

ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI

ĐIỀU LỆ | NỘI QUI | NGHI THỨC





MỤC LỤC

ĐIỀU-LỆ

ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI 9

▪ CHƯƠNG I

DANH-HIỆU, TRỤ-SỞ, MỤC-ĐÍCH, PHẠM-VI, THỜI-HẠN..... 9

» **ĐIỀU THỨ I:** Danh-Hiệu 9

» **ĐIỀU THỨ II:** Trụ-Sở..... 9

» **ĐIỀU THỨ III:** Mục-Đích 9

» **ĐIỀU THỨ IV:** Phạm-Vi, Thời-Hạn 10

▪ CHƯƠNG II

THÀNH-PHẦN, NHIỆM-VỤ, ĐIỀU-KIỆN NHẬP HỘI VÀ RA HỘI, THIẾU-SINH ĐẠI-ĐẠO .. 10

» **ĐIỀU THỨ V:** Thành-Phần Hội-Viên..... 10

» **ĐIỀU THỨ VI:** Nhiệm-Vụ Của Hội-Viên 10

» **ĐIỀU THỨ VII:** Điều-Kiện Nhập & Ra Hội..... 11

» **ĐIỀU THỨ VIII:** Thiếu-Sinh Đại-Đạo 11

▪ CHƯƠNG III

TỔ-CHỨC 12

» **ĐIỀU THỨ IX:** Tổ-Chức Của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội..... 12

» **ĐIỀU THỨ X:** Thành-Phần Của Mỗi Cấp..... 12

» **ĐIỀU THỨ XI:** Nhiệm-Kỳ, Định-Kỳ & Đại-Hội..... 12

» **ĐIỀU THỨ XII:** Kỷ-Luật..... 14

» **ĐIỀU THỨ XIII:** Hội-Đồng Kỷ-Luật 14

▪ CHƯƠNG IV

TÀI-CHÁNH..... 15

» **ĐIỀU THỨ XIV:** Tài-Chánh Của Hội..... 15

» **ĐIỀU THỨ XV:** Chi Thu..... 16

▪ CHƯƠNG V

NỘI-QUY, SỬA-ĐỔI ĐIỀU-LỆ, GIẢI-TÁN 16

» **ĐIỀU THỨ XVI:** Nội-Quy, Sửa-Đổi Điều-Lệ, Giải-Tán 16

NỘI-QUY

ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI 18

▪ CHƯƠNG I

HỆ-THỐNG TỔ-CHỨC 18

» ĐIỀU THỨ I: Phân-Hội	18
» ĐIỀU THỨ II: Hương-Hội	18
» ĐIỀU THỨ III: Quận-Hội	18
» ĐIỀU THỨ IV: Tỉnh-Hội	19
» ĐIỀU THỨ V: Khu-Hội	19
» ĐIỀU THỨ VI: Liên-Khu-Hội	19
» ĐIỀU THỨ VII: Bang-Hội	20
» ĐIỀU THỨ VIII: Ban Chấp-Hành Trung-Ương	20
» ĐIỀU THỨ IX: Quyền Của Ủy-Viên Đặc-Trách	23
» ĐIỀU THỨ X: Nhiệm-Kỳ	23
▪ CHƯƠNG II	
ỦY-VIÊN ĐẶC-TRÁCH, HUẤN-LUYỆN HỘI-VIÊN ĐẶC-CỬ	23
» ĐIỀU THỨ XI: Ủy-Viên Đặc-Trách	23
» ĐIỀU THỨ XII: Huấn-Luyện Hội-Viên Đặc-Cử	23
▪ CHƯƠNG III	
TÀI-CHÁNH	24
» ĐIỀU THỨ XIII: Tiền Gia-Nhập, Tiền Niên-Liễm	24
» ĐIỀU THỨ XIV: Sự Phân-Phối	24
» ĐIỀU THỨ XV: Kiểm-Soát	24
» ĐIỀU THỨ XVI: Thành-Phần & Tổ-Chức Của Đoàn Thiếu-Sinh Đại-Đạo	24
▪ CHƯƠNG IV	
PHÙ-HIỆU, ĐỒNG-PHỤC, LỐI-CHÀO, KHẨU-HIỆU, HỘI-KỶ, CON-DẤU	25
» ĐIỀU THỨ XVII: Phù-Hiệu, Đồng-Phục	25
» ĐIỀU THỨ XVIII: Lối-Chào	25
» ĐIỀU THỨ XIX: Nghi-Thức Lập Thệ & Khẩu-Hiệu	25
» ĐIỀU THỨ XX: Hội-Kỳ	26
» ĐIỀU THỨ XXI: Con Dấu Của Hội	26
» Ý-Nghĩa Hội-Kỳ	26
» Sửa Đối	27

NGHI-THỨC

ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI	29
------------------------------	----

▪ CHƯƠNG I

HỆ-THỐNG TỔ-CHỨC	29
------------------------	----

» ĐIỀU THỨ I: Đơn-Vị Căn-Bản Của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội	29
---	----

» ĐIỀU THỨ II: Các Cấp Trong Đại-Đạo Thanh-Niên Hội	29
---	----

▪ CHƯƠNG II	
ĐỒNG-PHỤC, PHÙ-HIỆU	30
» ĐIỀU THỨ III: Đồng-Phục Đồng-Nhất	30
» ĐIỀU THỨ IV: Phù-Hiệu	32
» ĐIỀU THỨ V: Băng-Hội	32
» ĐIỀU THỨ VI: Băng-Tên	32
» ĐIỀU THỨ VII: Băng Trung-Ương, Băng-Hội, Tinh-Hội	32
» ĐIỀU THỨ VIII: Băng Quận-Hội	33
» ĐIỀU THỨ IX: Huy-Hiệu	33
» ĐIỀU THỨ X: Cấp-Hiệu Điều-Khiển	33
▪ CHƯƠNG III	
LỄ-NGHI	35
» ĐIỀU THỨ XI: Hội-Viên Chính-Thức	35
» ĐIỀU THỨ XII: Hội-Viên Dự-Bị	36
» ĐIỀU THỨ XIII: Lễ Tuyên-Hứa	36
» ĐIỀU THỨ XIV: Lễ Tuyên-Thệ Nhậm-Chức	37
» ĐIỀU THỨ XV: Lễ Nghi Trong Một Phiên Nhóm Hợp	37
» ĐIỀU THỨ XVI: Lễ Chuyển-Cấp	38
▪ CHƯƠNG IV	
TIÊU-HIỆU, CHÀO-KÍNH	38
» ĐIỀU THỨ XVII: Quốc-Kỳ, Đạo-Kỳ, Hội-Kỳ	38
» ĐIỀU THỨ XVIII: Cờ	39
» ĐIỀU THỨ XIX: Lễ; Chào	41
▪ CHƯƠNG V	
THẺ HỘI-VIÊN, SỔ CÔNG-TÁC	42
» ĐIỀU THỨ XX: Thẻ Hội-Viên	42
» ĐIỀU THỨ XXI: Sổ Công-Tác	43
▪ CHƯƠNG VI	
HUẤN-LUYỆN, KỸ-LUẬT	44
» ĐIỀU THỨ XXII: Huấn-Luyện	44
» ĐIỀU THỨ XXIII: Kỹ-Luật	44
▪ CHƯƠNG VII	
KHẨU-HIỆU, HỘI-CA	44
» ĐIỀU THỨ XXIV: Khẩu-Hiệu	44
» ĐIỀU THỨ XXV: Hội-Ca	45
▪ CHƯƠNG VIII	

SỬA-ĐỔI NGHI-THỨC..... 45
» **ĐIỀU THỨ XXVI:** Khẩu-Hiệu.....45

ĐIỀU-LỆ ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

* * *

CHƯƠNG I

DANH-HIỆU, TRỤ-SỞ, MỤC-ĐÍCH, PHẠM-VI, THỜI-HẠN

❖ ĐIỀU THỨ I: DANH-HIỆU

Nay thành-lập trong hàng thanh-niên nam-nữ Đạo Cao-Đài một Hội lấy tên là: ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI.

❖ ĐIỀU THỨ II: TRỤ-SỞ

Cơ-quan Trung-Ương đặt tại: TÒA-THÁNH TÂY-NINH (Việt-Nam).

❖ ĐIỀU THỨ III: MỤC-ĐÍCH

- Đoàn-kết chặt-chẽ các từng lớp thanh-niên của Đạo thành một khối vững-chắc để phục-vụ nhơn-loại.
- Gây tình tương-thân tương-ái, trao-đổi văn-hóa, kiến-thức và kinh-nghiệm giữa các đoàn-thể thanh-niên tôn-giáo trên thế-giới; thể-hiện tình-thương vạn-loại đúng theo tôn-chỉ của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.
- Đào-tạo nhân-tài cho xã-hội trên căn-bản: Đức, Trí và Thể-Dục để bảo-đảm hạnh-phúc chung cho nhơn-loại.
- Duy-trì, bảo-vệ và phát-triển văn-hóa truyền-thống Việt-Nam.
- Quyết-tâm giữ-vững nền Tân-Pháp của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, bảo-vệ tự-do tín-ngưỡng và tôn-trọng các nền tôn-giáo, tiến tới một thế-giới đại-đồng duy nhất

trong Bảo-Sanh, Nhân-Nghĩa và Công-Bằng. Hội chủ-trương đặt tình-yêu nhân-loại trên hết và tuyệt-đối không tham-gia chính-trị.

❖ **ĐIỀU THỨ IV: PHẠM-VI, THỜI-HẠN**

Hội hoạt-động trên lãnh-thổ Việt-Nam và vô hạn-định.

CHƯƠNG II

THÀNH-PHẦN, NHIỆM-VỤ, ĐIỀU-KIỆN NHẬP HỘI VÀ RA HỘI, THIẾU-SINH ĐẠI-ĐẠO

❖ **ĐIỀU THỨ V: THÀNH-PHẦN HỘI-VIÊN**

- Hội-Viên Sáng-Lập là những người khởi-xướng và đứng ra thành-lập Hội.
- Hội-Viên Danh-Dự là những Chức-Sắc, Chức-Việc trong Đạo hoặc những nhân-sĩ trí-thức có uy-tín trong xã-hội có nhiệt-tâm đối với Hội.
- Hội-Viên Chỉ-Đạo là những người được mời giúp ý-kiến và hoạch-định đường-lối cho Hội, thành-phần cốt-cán của Hội.
- Hội-Viên Ân-Nghĩa là những người hảo-tâm thiện-chí giúp Hội về phương-tiện tinh-thần lẫn vật-chất.
- Hội-Viên Hoạt-Động là tất cả hội-viên thiết-thọ của Hội có trách-nhiệm trực-tiếp về sinh-hoạt của Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ VI: NHIỆM-VỤ CỦA HỘI-VIÊN**

- Thi-hành triết-đế Thế-Luật của Đạo.
- Trung-thành với Tôn-Chỉ và Mục-Đích của Hội.
- Tôn-trọng Điều-Lệ và Nội-Quy của Hội.

- Gia-công khảo-cứu và sưu-tầm để trao-dôi văn-hóa, tập-luyện thể-dục thể-thao để kiện-toàn bản-thân hầu làm tròn bổn-phận một tín-đồ xứng-đáng của Đạo Giáo, một công-dân tốt của đất-nước.
- Bàn-luận, đóng góp ý-kiến, tuyệt-đối không được chỉ-trích hay cãi-vã gây bất hòa nhau.
- Kính trên, nhường dưới, hòa-thuận nhau, không phân-biệt tôn-giáo, chủng-tộc.
- Tham-gia các công-việc từ-thiện.
- Khuyến-kích và giúp-đỡ lẫn nhau trên đường tu học, thực-hiện Đại Đoàn-Kết. Giữ nền hòa-ái tương-thân, làm cho mọi người hướng về Thượng-Đế, nhìn-nhận là Đấng Cha chung theo tinh-thần Đại-Đồng Nhân-Loại.

❖ **ĐIỀU THỨ VII: ĐIỀU-KIỆN NHẬP & RA HỘI**

- Những thanh-niên có khuynh-hướng đạo-đức.
- Không phân-biệt màu da sắc tóc, tôn-giáo.
- Phải làm đơn gia-nhập Hội và có một Hội-Viên tiến-dẫn.
- Hội-Viên muốn ra Hội phải gửi đơn đến Hội.
- Hội-Viên đã xin ra Hội có thể xin gia-nhập trở lại, cũng phải tùng theo thể-lệ đã ấn-định như một hội-viên mới xin gia-nhập.

❖ **ĐIỀU THỨ VIII: THIẾU-SINH ĐẠI-ĐẠO**

- Những thiếu-niên nam-nữ dưới 18 tuổi sẽ kết-nạp vào đoàn Thiếu-Sinh Đại-Đạo nếu có sự chấp-thuận của cha-mẹ.

CHƯƠNG III TỔ-CHỨC

❖ ĐIỀU THỨ IX: TỔ-CHỨC CỦA ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

- Tổ-chức của ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI theo hệ-thống từ dưới lên trên gồm có:
 - » Phân-Hội
 - » Hương-Hội
 - » Quận-Hội
 - » Tỉnh-Hội
 - » Khu-Hội
 - » Liên-Khu-Hội
 - » Bang-Hội
 - » Trung-Ương

❖ ĐIỀU THỨ X: THÀNH-PHẦN CỦA MỖI CẤP

Thành-phần của mỗi cấp sẽ được quy-định rõ trong bản Nội-Quy.

❖ ĐIỀU THỨ XI: NHIỆM-KỲ, ĐỊNH-KỲ & ĐẠI-HỘI

A. Nhiệm-Kỳ:

Sau khi được Chính-Phủ chính-thức cho phép thành-lập Hội trong thời-hạn tối-đa là sáu tháng các sáng lập viên phải triệu-tập Đại-Hội để bầu Ban Chấp-Hành Trung-Ương chính-thức.

- Nhiệm-kỳ của Ban Chấp-Hành Trung-Ương là ba (3) năm.
- Nhiệm-kỳ của các cấp khác là một (1) năm.

B. Định-Kỳ:

- Ban Chấp-Hành các cấp họp hằng tháng một kỳ.
- Ban Chấp-Hành Trung-Ướng họp tam-cá-nguyệt một kỳ. Riêng Ban Chấp-Hành Trung-Ướng có thể họp bất-thường do Hội-Trưởng triệu-tập hoặc do $\frac{2}{3}$ số nhân-viên yêu-cầu.

C. Đại-Hội:

1. Mỗi năm vào dịp Rằm tháng Giêng (Âm-Lịch) sẽ tổ-chức Đại-Hội thường-niên để:
 - Tường-trình công-việc năm qua và hoạch-định chương-trình hoạt-động cho năm tới.
 - Bầu-cử Ban Chấp-Hành Trung-Ướng khi mãn nhiệm-kỳ.
2. Thành-phần của Đại-Hội gồm có các Hội-Viên lãnh-đạo các cấp đại-diện.
3. Thủ-tục bầu-cử và nghị-quyết:
 - Đại-Hội chỉ hợp-lệ khi có sự hiện-diện của $\frac{2}{3}$ các đại-diện hợp-pháp.
 - Trong trường-hợp không đủ số này, Ban Chấp-Hành sẽ triệu-tập Đại-Hội lần thứ hai trong thời-hạn một (1) tháng, và Đại-Hội này với bất-cứ bao nhiêu đại-diện hợp-pháp tham-dự cũng đều có giá-trị.
 - Bầu-cử và nghị-quyết theo thể-thức đa-số tương-đối những đại-diện có mặt, hoặc có đại-diện hợp-pháp.
 - Trường-hợp số phiếu tương-đương phải bỏ phiếu lại lần thứ hai.
 - Trong lần bỏ phiếu lần thứ hai, nếu hai số phiếu

bằng nhau thì ý-kiến của chủ-tọa hội-nghị sẽ có giá-trị tuyệt-đối.

❖ **ĐIỀU THỨ XII: KỶ-LUẬT**

A. Tưởng-Thưởng:

Sau 5 năm Hội-Viên không gián-đoạn công-nghiệp và có đủ điều-kiện về:

- Phương-diện hạnh-đức
- Trình-độ học-thức
- Tinh-thần phục-vụ
- Trên 25 tuổi

Sẽ được Hội-Thánh chọn cầu-phong cho lên Lễ-Sanh do đề-nghị của vị lãnh-đạo, chức-vị Tân Lễ-Sanh này sẽ làm cán-bộ ưu-tú để dạy lại đàn em. Sau 3 năm làm cán-bộ sẽ được Hội-Thánh thân-dụng bổ-nhiệm hành Đạo ở địa-phương.

B. Trừng-Phạt:

Những Hội-Viên không tuân-hành đúng theo quyết-nghị của Trung-Uơng và hành-động có phương-hại đến danh-nghĩa Hội, tùy trường-hợp phải chịu những kỷ-luật sau đây:

- Phê-bình
- Cảnh-cáo
- Quỳ hương
- Khai-trừ có thời-hạn
- Khai-trừ vĩnh-viễn

❖ **ĐIỀU THỨ XIII: HỘI-ĐỒNG KỶ-LUẬT**

Gồm:

- Hội-Trưởng

- 3 Phó Hội-Trưởng
- Tổng Thư-Ký
- 2 Kiểm-Soát Viên tham-dự
- » **Hội-Trưởng:** Chủ-tọa phiên-họp và nghị-quyết trừng-phạt (theo các quy-luật của Hội.)
- » **Đệ I Phó Hội-Trưởng:** Giữ quyền buộc-tội Hội-Viên phạm kỷ-luật của Hội.
- » **Đệ II Phó Hội-Trưởng:** Đứng ra biện-hộ cho Hội-Viên phạm kỷ-luật của Hội.
- » **Đệ III Phó Hội-Trưởng:** Tuyên đọc bản phạm kỷ-luật trạng của Hội-Viên phạm kỷ-luật (nêu rõ điều-khoản.)
- » **2 Kiểm-Soát Viên:** (tham-gia ý-kiến và chứng-kiến.). Trong trường-hợp một trong những Hội-Viên chỉ-đạo phạm kỷ-luật, sẽ do Đại-Hội họp Hội-Đồng Kỷ-Luật xét-xử dưới sự chứng-kiến của Hội-Thánh.
- » **Tổng Thư-Ký:** là thuyết-trình viên và có phận-sự ghi-chép các phiên-xử.

CHƯƠNG IV TÀI-CHÁNH

❖ **ĐIỀU THỨ XIV: TÀI-CHÁNH CỦA HỘI**

Gồm có:

- Tiên gia-nhập Hội và tiên niên-liễm của Hội-Viên.
- Tiên do các Hội-Viên Ân-Nghĩa giúp.
- Nguồn-lợi hợp-pháp do hoạt-động của Hội tạo nên.

- Động-sản, bất-động-sản hiện-hữu và đang được tạo mãi do nhu-cầu của Hội có Ban Chấp-Hành đứng tên.

❖ ĐIỀU THỨ XV: CHI THU

1. Tiền gia-nhập Hội và niên-liễm của Hội sẽ do Thủ-quỹ thu.
2. Thủ-quỹ chỉ giữ được tối đa 10.000 đồng, ngoài ra sẽ đưa gửi ở ngân-khố hoặc Hộ-Viện Hội-Thánh.
3. Thủ-quỹ chỉ được quyền chi tới 1.000 đồng mỗi lần trong một công-việc và không được chi quá 3 lần trong 1 tháng. Trên 5.000 đến 10.000 đồng phải có chữ-ký của Hội-Trưởng.
4. Từ 10.000 đồng trở lên phải do toàn Ban Chấp-Hành ấn-định.
5. Nếu công-việc chi không ở trong chương-trình của Đại-Hội quyết-định thì phải chờ tới Đại-Hội để lấy quyết-định.
6. Tiền niên-liễm sẽ đóng từng tam-cá-nguyệt vào khoảng từ 1 đến 10 ngày tháng đầu của tam-cá-nguyệt.
7. Tiền nhập Hội đóng 1 lần ngay khi làm lễ nhập Hội.

CHƯƠNG V

NỘI-QUY, SỬA-ĐỔI ĐIỀU-LỆ, GIẢI-TÁN

❖ ĐIỀU THỨ XVI: NỘI-QUY, SỬA-ĐỔI ĐIỀU-LỆ, GIẢI-TÁN

- A. Bản Nội-Quy của Hội sẽ do 1 Ủy-Ban nghiên-cứu và soạn-thảo được Đại-Hội chấp-thuận.

B. Chỉ có Đại-Hội mới có quyền quyết-định sửa-đổi Điều-Lệ.

C. Hội có thể bị giải-tán khi Hội đủ các điều-kiện như sau :

- Do quyết-nghị của Hội-Thánh.
- Do quyết-nghị của $\frac{2}{3}$ tổng-số Hội-Viên.
- Do quyết-nghị của Chánh-Quyền.

Trong trường-hợp Hội giải-tán, tài-sản của Hội sẽ giao cho cơ-quan Phước-Thiện của Hội-Thánh.

Làm tại Tòa-Thánh Tây-Ninh, ngày 8 tháng 4 Giáp-Thìn
(Dương-Lịch, ngày 19 tháng 5 năm 1964)

Khán

T.M. Ban Chấp-Hành

Chức-Sắc Hiệp-Thiên-Đài

Hội-Trưởng

Bảo-Sanh-Quân

Lễ-Sanh Ngọc-Hòa-Thanh

Bác-Sĩ Lê-Văn-Hoạch

Kỹ-Sư Nguyễn-Ngọc-Hòa

NỘI-QUY ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

* * *

CHƯƠNG I HỆ-THỐNG TỔ-CHỨC

❖ ĐIỀU THỨ I: PHÂN-HỘI

Đơn-vị căn-bản của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội là Phân-Hội, 12 thanh-niên nam hoặc 12 thanh-nữ Đạo riêng biệt hợp lại thành một Phân-Hội dưới sự điều-khiển của một Phân-Hội Trưởng và một Thư-Ký do trong 12 người này tự chọn bầu ra.

❖ ĐIỀU THỨ II: HƯƠNG-HỘI

Số Phân-Hội trong 1 xã hội hợp thành 1 Hương-Hội. Các Phân-Hội Trưởng và Thư-Ký sẽ bầu ra:

- 1 Hương Hội-Trưởng
- 1 Phó Hương Hội-Trưởng
- 1 Thư-Ký
- 1 Thủ-Quỹ

❖ ĐIỀU THỨ III: QUẬN-HỘI

Số Hương-Hội trong 1 quận hợp thành Quận-Hội. Các Hương-Hội Trưởng và Phó Hương-Hội Trưởng sẽ bầu lên 1 Ban Chấp-Hành gồm có:

- 1 Quận-Hội Trưởng
- 1 Phó Quận-Hội Trưởng
- 1 Thư-Ký

- 1 Thủ-Quỹ
- 1 hoặc nhiều Ủy-Viên, tùy theo nhu-cầu của Quận-Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ IV: TỈNH-HỘI**

Số Quận-Hội trong 1 tỉnh hợp thành 1 Tỉnh-Hội. Các Ban Chấp-Hành Quận-Hội sẽ bầu lên 1 Ban Chấp-Hành Tỉnh-Hội gồm có:

- 1 Tỉnh Hội-Trưởng
- 1 Phó Tỉnh Hội-Trưởng
- 1 Thư-Ký
- 1 Thủ-Quỹ
- 1 hoặc nhiều Ủy-Viên, tùy theo nhu-cầu của Tỉnh-Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ V: KHU-HỘI**

Số Tỉnh-Hội trong 1 khu hợp thành 1 Khu-Hội. Các Ban Chấp-Hành Tỉnh-Hội sẽ bầu Ban Chấp-Hành Khu-Hội gồm có:

- 1 Khu-Hội Trưởng
- 1 Phó Khu-Hội Trưởng
- 1 Thư-Ký
- 1 Thủ-Quỹ
- 1 hoặc nhiều Ủy-Viên, tùy theo nhu-cầu của Khu-Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ VI: LIÊN-KHU-HỘI**

Số Khu-Hội trong 1 miền hợp thành Liên-Khu-Hội. Các Ban Chấp-Hành Khu-Hội sẽ bầu Ban Chấp-Hành Liên-Khu-Hội gồm có:

- 1 Liên-Khu Hội-Trưởng
- 1 Phó Liên-Khu Hội-Trưởng

- 1 Thư-Ký
- 1 Thủ-Quỹ
- 1 hoặc nhiều Ủy-Viên, tùy theo nhu-cầu của Liên-Khu-Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ VII: BANG-HỘI**

Số Liên-Khu-Hội trong 1 quốc-gia họp thành 1 Bang-Hội. Các Ban Chấp-Hành Liên-Khu-Hội sẽ bầu lên Ban Chấp-Hành Bang-Hội gồm có:

- 1 Bang Hội-Trưởng
- 1 Phó Bang Hội-Trưởng
- 1 Thư-Ký
- 1 Thủ-Quỹ
- 1 hoặc nhiều Ủy-Viên, tùy theo nhu-cầu của Bang-Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ VIII: BAN CHẤP-HÀNH TRUNG-ƯƠNG**

Ban Chấp-Hành Trung-Ương sẽ do Đại-Hội bầu lên trong các Hội-Viên lãnh-đạo cấp Tỉnh trở lên.

1. Thành-phần của Ban Chấp-Hành Trung-Ương gồm có:

- 1 Hội-Trưởng
- 3 Phó Hội-Trưởng
- 1 Tổng Thư-Ký
- 3 Thư-Ký
- 1 Thủ-Quỹ
- 1 Phó Thủ-Quỹ
- 3 Ủy-Viên Kiểm-Soát
- 5 Ủy-Viên Đặc-Trách

2. Quyền-Hạn và Nhiệm-Vụ:

- » **Hội-Trưởng:** Đại-diện cho Hội, điều-khiển Ban Chấp-Hành và điều-hành các chương-trình hoạt-động của Hội, Kiểm-Soát và Phụ-Trách việc thi-hành các quy-điều của Hội.
 - Triệu tập các buổi họp của Ban Chấp-Hành và Chủ-Tọa các phiên Đại Hội-Đồng.
 - Thay mặt Hội với Hội-Thánh và Chánh-Quyền hay tư-nhân trong các trường-hợp liên-hệ đến quyền-lợi của Hội.
 - Xuất-phát khi đã đồng-ý với Ban Chấp-Hành.
- » **Đệ Nhất Phó Hội-Trưởng:** Phụ-tá và thay-thế cho Hội-Trưởng khi vắng mặt.
- » **Đệ Nhị Phó Hội-Trưởng:** Phụ-trách nội-vụ.
- » **Đệ Tam Phó Hội-Trưởng:** Phụ-trách ngoại-vụ.
- » **Tổng Thư-Ký:** Phụ-trách văn-thư:
 - Lập biên-bản các buổi họp của Ban Chấp-Hành và Đại-Hội.
 - Thay mặt Ban Chấp-Hành mời nhóm họp.
 - Đảm-nhiệm việc phát-hành các tài-liệu sách-báo của Hội.
 - Xử-lý thường-vụ khi Chánh, Phó Hội-Trưởng vắng mặt.
- » **Thư-Ký:** Phụ-tá và thay-thế Tổng Thư-Ký trong khi vắng mặt.
- » **Thủ-Quỹ:** Thâu nguyệt-liễm và các khoản thù khác của Hội và ký phát biên-lai khi nhận.
 - Sổ biên-lai do Tổng Thư-Ký đánh số và ký-tên.

- Ghi các khoản xuất của Hội theo các chứng-thư của Hội-Trưởng chuẩn xuất.
 - Trình sổ-sách lên Ban Chấp-Hành trong các phiên nhóm khi cần đến.
 - Chịu trách-nhiệm về kế-toán.
 - Trình kết-toán các khoản chi-thu hằng niên lên Đại-Hội có sự kiểm-nhận của 1 Ủy-Viên Kiểm-Soát.
- » **Ủy-Viên Kiểm-Soát:** Kiểm-tra, đôn-đốc, giúp ý-kiến cho Ban Chấp-Hành, minh-tra các công-việc của Ban Chấp-Hành giao-phó.
- » **Ủy-Viên Đặc-Trách:**
- *Văn-hóa và xã-hội:* Phụ-trách Tuyên Nghiên-Huấn cho Hội như: soạn sách-báo và giáo-lý, sưu-tầm, sáng-tác văn-nghệ, thực-hiện các công-tác xã-hội theo chương-trình của Hội, phối-hợp cơ-quan Phước-Thiện của Hội-Thánh để cải-thiện sinh-hoạt cho đồng-đạo và hội-viên.
 - *Kinh-tế và tài-chánh:* Lo tiếp-tế, vận-chuyển và gây-quỹ cho Hội. Tạo-tác các ngành kinh-tế do Hội hoạch-định. Giữ-gìn tài-sản của Hội. Báo-cáo tình-hình tài-chánh cũng như các ngành hoạt-động kinh-tế hàng tháng lên Ban Chấp-Hành.
 - *Kế-hoạch và tổ-chức:* Nghiên-cứu, đặt kế-hoạch và tổ-chức các chương-trình để thực-hiện đường lối của Hội.
 - *Văn-nghệ, thể-thao và khánh-tiết:* Lo phân tiếp-tân trong các kỳ họp hay Đại-Hội. Sắp-đặt

trang-hoàng mỗi kỳ lễ của Hội tổ-chức bất-thường hoặc thường-kỳ. Lo tổ-chức chương-trình sinh-hoạt vui-trẻ của Hội (thể-thao, văn-nghệ, cắm-trại, ...)

- *Đặc-nhiệm*: Theo dõi tinh-thần và hoạt-động chung của Hội, có nhiệm-vụ lo-lắng bảo-vệ Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ IX: QUYỀN CỦA ỦY-VIÊN ĐẶC-TRÁCH**

Mỗi Ủy-Viên Đặc-Trách có quyền chọn 1 hay 2 phụ-tá tùy theo nhu-cầu.

❖ **ĐIỀU THỨ X: NHIỆM-KỲ**

- Nhiệm-kỳ của Ban Chấp-Hành Trung-Ương là 3 năm.
- Nhiệm-kỳ của Ban Chấp-Hành các cấp là 1 năm.

CHƯƠNG II

ỦY-VIÊN ĐẶC-TRÁCH, HUẤN-LUYỆN HỘI-VIÊN ĐẮC-CỬ

❖ **ĐIỀU THỨ XI: ỦY-VIÊN ĐẶC-TRÁCH**

Tại các cấp Trung-Ương, Bang-Hội, Liên-Khu-Hội, Khu-Hội, Tỉnh-Hội, Quận-Hội, sẽ có các Ủy-Viên Đặc-Trách:

- a. Văn-hóa và xã-hội
- b. Kinh-tế và tài-chánh
- c. Tổ-chức và kế-hoạch
- d. Văn-nghệ, thể-thao và khánh-tiết
- e. Đặc-nhiệm

❖ **ĐIỀU THỨ XII: HUẤN-LUYỆN HỘI-VIÊN ĐẮC-CỬ**

Hội-viên được bầu vào thành-phần lãnh-đạo các cấp phải chịu thụ-huấn ở các khóa huấn-luyện của Trung-Ương

tổ-chức trước khi ra hành-sự.

CHƯƠNG III TÀI-CHÁNH

❖ ĐIỀU THỨ XIII: TIỀN GIA-NHẬP, TIỀN NIÊN-LIÊM

» *Tiền gia-nhập*: Khi gia-nhập Đại-Đạo Thanh-Niên Hội, mỗi hội-viên phải đóng một số tiền gia-nhập Hội là \$15.00 (mười lăm đồng).

» *Tiền niên-liêm* Hội-viên phải đóng \$24.00 (hai mươi bốn đồng) có thể đóng phân từng tam-cá-nguyệt.

Mỗi khi đóng tiền gì cho Hội phải nhận một biên-lai của Thủ-Quỹ phát.

❖ ĐIỀU THỨ XIV: SỰ PHÂN-PHỐI

Sự phân-phối sẽ do một tiểu-ban soạn-thảo hằng năm và đệ-trình trước Đại-Hội để lấy quyết-nghị.

❖ ĐIỀU THỨ XV: KIỂM-SOÁT

- Phải có sổ tài-chánh của từng Ban Chấp-Hành các cấp.
- Chi thu phải có chứng thư hợp-lệ có kèm chữ-ký của Đơn-Vị Trưởng nếu ở các cấp và Hội-Trưởng nếu ở Trung-Uơng.
- Sổ chi-thu phải cập nhật và phải trình lên Ban Chấp-Hành hằng tháng.

❖ ĐIỀU THỨ XVI: THÀNH-PHẦN & TỔ-CHỨC CỦA ĐOÀN THIẾU-SINH ĐẠI-ĐẠO

Thành-phần và tổ-chức của Đoàn Thiếu-Sinh Đại-Đạo sẽ do cuộc Đại-Hội đầu-tiên của Đại-Đạo Thanh-Niên

Hội nghị-quyết.

CHƯƠNG IV

PHÙ-HIỆU, ĐỒNG-PHỤC, LỐI-CHÀO, KHẨU-HIỆU, HỘI-KỶ, CON-DẤU

❖ ĐIỀU THỨ XVII: PHÙ-HIỆU, ĐỒNG-PHỤC

- a. *Phù-Hiệu*: Phù-hiệu làm bằng kim-loại hình-tròn, đường kính 1cm80, nền xanh thẫm, chính giữa có 3 vòng Tam-Thanh.
- b. *Đồng-Phục*: Đồng-phục Đ. Đ.T.N.H. qui-định như sau:
 - Nam: Áo chemise trắng, tay ngắn, mũ trắng, quần dài nâu, giày bố trắng loại thể-thao.
 - Nữ: Áo chemise trắng, tay dài, mũ trắng, váy nâu, giày bố trắng loại thể-thao. (xem chi-tiết trong quyển “*Nghi-Thức*” bổ-túc).

❖ ĐIỀU THỨ XVIII: LỐI-CHÀO

Lối-chào của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội qui-định như sau:

- Cách tay phải đưa ngang vai.
- Ngón cái hợp với ngón trở thành 1 vòng tròn (vòng vô-vi), 3 ngón tay còn lại để thẳng và khép kín lại (tất cả tượng-trưng cho 3 vô-vi). Đầu ngón tay giữa để ngang màng tang. Lòng bàn tay đưa nghiêng về phía trước.

❖ ĐIỀU THỨ XIX: NGHI-THỨC LẬP THỆ & KHẨU-HIỆU

- Lập thệ vào Hội, hội-viên sẽ chịu lễ nhập Hội và tuyên-thệ trung-thành với tôn-chỉ, mục-đích và triệt-để tôn-trọng Nội-Quy của Hội trước Hội-Kỳ và bàn-thờ Chí-Tôn, có 1 Đơn-Vị Trưởng (từ cấp Quận trở lên)

chứng-kiến.

- Sau khi lập thẻ Hội-Viên mới được công-nhận chính-thức và được cấp thẻ Hội-Viên có chữ-ký của Hội-Trưởng Ban Chấp-Hành Trung-Ương.
- Khẩu-hiệu “**Quyết-Tâm**” – “**Đoàn-Kết**”

❖ **ĐIỀU THỨ XX: HỘI-KỶ**

Hội-Kỳ hình chữ nhật, kích-thước theo tỷ-lệ $\frac{2}{3}$. Nền xanh thẫm, tua trắng, góc trên cán cờ có vòng Tam-Thanh (Vàng, Xanh, Đỏ) chiếm $\frac{1}{3}$ bề rộng, trên nền xanh còn lại có hình Thất-Tinh (ngôi sao Bắc-Đẩu đứng trên).

❖ **ĐIỀU THỨ XXI: CON DẤU CỦA HỘI**

Con Dấu của Hội hình-tròn, ở giữa có 3 vòng tròn, tượng-trưng cho 3 vòng Tam-Thanh, về phía dưới con dấu có ghi tên:

- Hương-Hội (đường kính 34 mm)
- Quận-Hội (đường kính 35 mm)
- Tỉnh-Hội (đường kính 36 mm)
- Khu-Hội (đường kính 37 mm)
- Liên-Khu-Hội (đường kính 38 mm)
- Bang-Hội (đường kính 39 mm)
- Trung-Ương (đường kính 40 mm)

❖ **Ý-NGHĨA HỘI-KỶ**

- **Nền Cờ Xanh:** Tượng-trưng cho tuổi-trẻ, cho sự tiến-hóa, màu thanh-bình hạnh-phúc cho nhân-loại.
- **Viền Trắng:** Màu trắng chỉ sự trong sạch, tinh-khiết.
- **3 Vòng Vô-Vi:** Tượng-trưng cho Tam-Giáo; Nho, Thích,

Đạo trong sự hợp-nhứt, hay sự đoàn-kết, Đại-Đồng Tôn-Giáo, đúng như chủ-trương Tam-Giáo Quy-Nhứt của nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

- **Ngôi-Sao Bắc-Đẩu:** Trung-tâm của vũ-trụ, định-hướng cho vạn-vật, noi theo đó để tiến-hóa.

❖ SỬA ĐỔI

Đại-Hội ngày 23-6-1974 quyết-định sửa đổi:

- Tiền gia-nhập Hội: \$50 (thay vì \$15).
- Niên liễm: \$120 (thay vì \$24).
- Nhiệm-kỳ B.C.H. Tỉnh-Hội: 2 năm (thay vì 1 năm).

NGHI-THỨC ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

(Bổ-Túc)

* * *

CHƯƠNG I HỆ-THỐNG TỔ-CHỨC

❖ ĐIỀU THỨ I: ĐƠN-VỊ CĂN-BẢN CỦA ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

Đơn-vị căn-bản của Đại-Đạo Thanh-Niên Hội là Phân-Hội (chiếu Điều I Nội-Quy), nam-nữ riêng biệt.

- Mỗi Phân-Hội gồm có 12 người.
- Mỗi Hương-Hội có ít nhất 2 Phân-Hội.
- Mỗi Quận-Hội có ít nhất 2 Hương-Hội.
- Mỗi Tỉnh-Hội có ít nhất 2 Quận-Hội, ...

Tại Châu-Thành Thánh-Địa, ở mỗi Phận-Đạo có 1 Phân-Hội. Quyền-hạn của Phân-Hội ngang với Quận-Hội và Châu-Thành Thánh-Địa ngang với Tỉnh-Hội.

Riêng tại Trung-Uương sẽ có một số Liên-Phân-Hội đặc-biệt. Quyền-hạn của Liên-Phân-Hội ngang với Hương-Hội.

❖ ĐIỀU THỨ II: CÁC CẤP TRONG ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

Để dễ sinh-hoạt và huấn-luyện, Đ. Đ.T.N.H. chia Hội-Viên thành 3 cấp tùy lứa tuổi:

- Ấu-Niên: Từ 7 tuổi đến 11 tuổi.
- Thiếu-Niên: Từ 12 tuổi đến 17 tuổi.

- Tráng-Niên: Từ 18 tuổi trở lên.

Mỗi cấp thành-lập từng Phân-Hội riêng biệt. Trong một Phân-Hội không được lẫn-lộn Ấu, Thiếu, Tráng-Niên.

CHƯƠNG II

ĐỒNG-PHỤC, PHÙ-HIỆU

❖ ĐIỀU THỨ III: ĐỒNG-PHỤC ĐỒNG-NHẤT

Hội-Viên mỗi cấp trong Đ. Đ.T.N.H. có đồng-phục, khác nhau một ít về hình-thức nhưng đồng-nhất về màu sắc.

- **Khăn quàng cổ:** màu xanh sậm
- **Áo sơ-mi:** màu trắng
- **Quần, váy:** màu nâu

Đồng-phục được dùng để bái lễ Đức Chí-Tôn và Phật-Mẫu, dự lễ, dự trại, công-tác, sinh-hoạt tập-thể. Đồng-phục phải may đúng kiểu ấn-định, không quá chẹt để dễ sinh-hoạt. Đồng-phục phải mặc gọn-gàng, áo luôn luôn bỏ vào trong quần, có dây thắt lưng màu đen.

a. Đồng-Phục Ấu-Nam:

- Mũ bê-rê màu nâu.
- Áo sơ-mi trắng cổ bẻ, tay ngắn, có cầu vai, 2 túi có sóng, có nắp.
- Khăn-quàng-cổ màu xanh sậm, tam-giác vuông cân, cạnh 60 cm, viền đỏ rộng 1.2 cm.
- Quần short màu nâu sậm, không thắt lưng, có dây treo.
- Giày bố trắng, vớ trắng.

b. Đồng-Phục Ấu-Nữ:

- Nón vải rộng vành màu nâu.
- Áo sơ-mi cổ bẻ như Ấu-Nam.
- Khăn-quàng-cổ như Ấu-Nam.
- Váy nâu có dây treo.
- Giày bố trắng, vớ trắng.

c. Đồng-Phục Thiếu-Nam:

- Nón nỉ rộng vành kiểu Hương-Đạo.
- Áo sơ-mi trắng kiểu như Ấu-Nam (vai ngoài thẳng, không pli).
- Khăn-quàng-cổ màu xanh sậm, viền xanh da trời rộng 1.2 cm. Khăn tam giác vuông cân, cạnh 70 cm. Nơi góc vuông có thêu 3 vòng Tam-Thanh treo nhau, đường kính mỗi vòng 5 cm, bề rộng đường thêu 0.4 cm. Vòng vàng ở trên, xanh bên trái và đỏ bên phải (khi được quàng vào cổ). Vòng xanh và đỏ cách cạnh khăn 60 cm.
- Quần dài màu nâu sậm, có túi sau, có pli.
- Giày đen, vớ đen.

d. Đồng-Phục Thiếu-Nữ:

- Nón vải như Ấu-Nữ.
- Khăn-quàng-cổ như Thiếu-Nam.
- Áo kiểu như Ấu-Nữ.
- Váy nâu, dài vừa phủ gối.
- Giày bố trắng, vớ trắng.

e. Đồng-Phục Tráng-Nam:

- Đồng-phục như Thiếu-Nam.
- Khăn-quàng-cổ màu xanh sậm, tam-giác vuông cân cạnh 80 cm, viền vàng rộng 1.2 cm, có thêu 3 vòng Tam-Thanh như Thiếu-Nam.

f. **Đồng-Phục Tráng-Nữ:**

- Đồng-phục như Thiếu-Nữ, nhưng áo dài tay, cửa tay có nút gài.
- Khăn-quàng-cổ như Tráng-Nam.

❖ **ĐIỀU THỨ IV: PHÙ-HIỆU**

Khi mặc đồng-phục, phù-hiệu Hội bằng kim khí (đã ấn-định trong Nội-Quy) gắn phía trên Băng-Hội, thẳng với nút túi. Phù-hiệu vải may dưới nắp túi áo trái.

Phù-hiệu vải nây hình chữ nhật, cạnh 5.5 x 6.6 cm nền xanh, có 3 vòng Tam-Thanh và chòm sao Bắc-Đẩu màu trắng, phía dưới có hàng chữ “**Bảo-Sanh**”, “**Nhân-Nghĩa**”, “**Công-Bằng**”.

❖ **ĐIỀU THỨ V: BĂNG-HỘI**

Băng-Hội bằng vải dệt chữ Đại-Đạo Thanh-Niên Hội kiểu chữ hoa, màu xanh sậm trên nền trắng, chung quanh viền xanh, Băng-Hội rộng 1.5 cm, may khít trên túi áo trái.

❖ **ĐIỀU THỨ VI: BẢNG-TÊN**

Bảng tên bằng vải, màu như Băng-Hội, thêu kiểu chữ in hoa đủ họ và tên có dấu, kích-thước, màu sắc như Băng-Hội, may khít trên túi áo phải.

❖ **ĐIỀU THỨ VII: BĂNG TRUNG-ƯƠNG, BANG-HỘI, TỈNH-HỘI**

Băng Trung-Ương, Bang-Hội, Tỉnh-Hội bằng vải, nền trắng thêu chữ xanh cho Trung-Ương và chữ đỏ cho các cấp kia, kiểu chữ in hoa hình vòng tròn ($\frac{1}{3}$ vòng tròn) đường kính độ 6 cm, rộng 1.5 cm, ngay vào cánh tay áo phải, cách cầu vai 2 cm (chỉ để tên cấp mà thôi, ví dụ: Tây-Ninh, Biên-Hòa, ...)

❖ **ĐIỀU THỨ VIII: BĂNG QUẬN-HỘI**

Băng Quận-Hội bằng vải trắng thêu tên Quận-Hội bằng chữ in hoa màu xanh, hình chữ nhật dài 4 cm rộng 1,5 cm, may dưới băng Tỉnh-Hội.

❖ **ĐIỀU THỨ IX: HUY-HIỆU**

- Huy-chương khen-thưởng về công-nghiệp, thâm-niên, ... được đeo trên nắp túi áo trái.
- Huy-hiệu khóa-học đeo trên nắp túi áo phải.

❖ **ĐIỀU THỨ X: CẤP-HIỆU ĐIỀU-KHIỂN**

a. *Tua vai*: Khi còn tại chức và đang hành-sự, cấp hiệu điều-khiển được tượng-trưng bằng những tua vải màu cờ Đạo, đính trong một vòng tròn, một hình tam-giác, một hoa năm cánh, hay một ngôi sao, đeo ở cánh tay áo trái, sát đầu vai.

Các vòng nhựa đường kính 2.5 cm. Tua vải rộng 1.2 dài 15 cm, đuôi tua vải cắt hình đuôi cá.

Cấp-hiệu điều-khiển ở mỗi cấp Ban Chấp-Hành đều cùng một hình-thức dùng chung cho tất cả nhân-viên B.C.H. cấp ấy.

1. *Cấp Phân-Hội*: 2 tua vải đỏ đính trong 1 vòng nhựa đỏ.
2. *Cấp Hương-Hội*: 3 tua vải đỏ đính trong 1 vòng nhựa đỏ.
3. *Cấp Quận-Hội*: 3 tua vải vàng đính trong 1 vòng nhựa xanh.
4. *Cấp Tỉnh-Hội*: 3 tua vải vàng đính trong 1 vòng nhựa vàng.
5. *Cấp Khu-Hội*: 3 tua vải vàng xanh đỏ đính trong 1

vòng nhựa trắng.

6. *Cấp Liên-Khu-Hội*: 3 tua vải vàng xanh đỏ dính sau một hoa 5 cánh trắng nằm trên nền xanh tròn, có viền trắng (tượng-trưng Ngũ-Chi Hiệp-Nhút).
7. *Cấp Bang-Hội*: 3 tua vải vàng xanh đỏ dính sau một hình tam-giác trắng nằm trên nền xanh tròn, có viền trắng (tượng-trưng Tam-Giáo Qui-Nguyên).
8. *Cấp Trung-Uơng*: 3 tua vải vàng xanh đỏ dính sao ngôi sao 5 cánh trắng nằm trên nền xanh tròn, có viền trắng (tượng-trưng ngôi sao Bắc-Đẩu).

Nền tròn xanh các cấp Liên-Khu-Hội trở lên có đường kính là 4 cm.

- b. *Cấp-Hiệu Trên Cầu Vai*: Các Hội-Viên đã đảm-nhiệm chức-vụ trong các Ban Chấp-Hành, dù đang tại chức hay đã mãn nhiệm-kỳ, được phép đeo trên hai cầu vai cấp-hiệu chức-vụ cao nhất mà Hội-Viên đã đảm-nhiệm. Khi mãn nhiệm-kỳ, chỉ được đeo cấp-hiệu này đến dự các cuộc lễ trong Hội.

Cấp-hiệu này bằng vải màu xanh sậm, trên có vạch vải, màu sắc và kích-thước như sau:

- *Cấp Phân-Hội*: Hai vạch đỏ nằm ngang cầu vai trên nền xanh sậm có bề dài tất cả là 5 cm, mỗi vạch đỏ rộng 0.9 cm, hai vạch cách nhau 0.5 cm, nền xanh chiều rộng 0.4 cm, còn thừa hai bên đều nhau.
- *Cấp Hương-Hội*: Ba vạch đỏ, cỡ và khoảng cách như trên, có chiều dài là 7 cm chiều rộng 0.4 cm.
- *Cấp Quận-Hội*: Ba vạch xanh da trời, cỡ khoảng cách, chiều dài và chiều rộng như trên.

- Cấp Khu-Hội: Ba vạch vàng xanh đỏ, cỡ và khoảng cách như trên, màu đỏ nằm về phía cánh tay, nền xanh còn thừa về phía này là 1 cm, nền còn thừa lại về phía cổ áo thêm một vòng tròn trắng. Chiều dài toàn-thể là 9 cm.
- Cấp Liên-Khu-Hội: Ba vạch vàng xanh đỏ sắp-xếp như cấp Khu-Hội, thêm một hoa năm cánh.
- Cấp Bang-Hội: Ba vạch vàng xanh đỏ sắp-xếp như Khu-Hội, thêm một tam-giác trắng.
- Cấp Trung-Uơng: Ba vạch vàng xanh đỏ sắp-xếp như Khu-Hội, thêm một ngôi sao năm cánh trắng.

Ghi-Chú: Các chức-vụ trong Ban Chấp-Hành được phân-biệt:

- Hội-Trưởng: Không có đường chỉ chạy qua vạch nào cả.
- Phó Hội-Trưởng: 1 vạch phía cánh tay có đường chỉ trắng chạy ở giữa theo chiều dọc.
- Các Ủy-Viên, Thư-Ký và Thủ-Quý: 2 vạch phía cánh tay có đường chỉ trắng chạy qua giữa.

CHƯƠNG III LỄ-NGHI

❖ ĐIỀU THỨ XI: HỘI-VIÊN CHÍNH-THỨC

Hội-Viên mới gia-nhập Hội phải dự lễ tuyên-hứa mới được nhận là Hội-Viên chính-thức của Hội.

Buổi lễ tuyên-hứa được tổ-chức giản-dị do Quận hay Tỉnh Hội-Trưởng chứng-kiến.

Hội-Viên đã tuyên-hứa sẽ được đeo hai bên cầu vai huy-

hiệu một vạch đỏ trên nền xanh, vạch đỏ rộng 0.9 cm, bề rộng toàn-thể huy-hiệu này là 3 cm.

❖ **ĐIỀU THỨ XII: HỘI-VIÊN DỰ-BỊ**

Hội-Viên mới gia-nhập đến khi được chấp-thuận cho tuyên-hứa, gọi là Hội-Viên Dự-Bị. Thời-gian dự-bị tối thiểu là 3 tháng. Hương Hội-Trưởng đề-nghị lên Quận Hội-Trưởng xét cho tuyên-hứa nếu hội đủ các điều-kiện sau:

a. **Về Mặc Đạo:**

- Giữ trai-kỳ đúng theo luật Đạo.
- Thuộc kinh Thiên và Thế-Đạo (một số bài do Tỉnh Hội-Trưởng định tùy theo trình-độ địa-phương).

b. **Về Mặt Hội:**

- Tác-phong đứng-đắn.
- Thuộc và hiểu rõ lời tâm-nguyện.
- Sinh-hoạt đều-đặn.

❖ **ĐIỀU THỨ XIII: LỄ TUYÊN-HỨA**

Lễ Tuyên-Hứa được tổ-chức giản-dị do Quận hay Tỉnh Hội-Trưởng định.

Các Hội-Viên sắp tuyên-hứa được Phân Hội-Trưởng thông-báo từ trước, đã được vị này nhắc lại những điều cần làm khi trở thành Hội-Viên Chính-Thức, nhắc những lời tâm-nguyện và nội-luật Hội cùng giải-thích rõ-ràng ý-nghĩa của mỗi điều-luật.

Hội-Viên tuyên-hứa đứng trước Hội-Kỳ, vị Huynh-Trưởng cấp Quận hay Tỉnh (Tỉnh hay Quận Hội-Trưởng hoặc vị Đại-Diện có thẩm-quyền) lập lại những lời tâm-nguyện từng câu một rõ-ràng. Vừa xong, các Hội-Viên

dự lễ tuyên-hứa đưa tay mặt lên khỏi đầu và hô to: “*Tôi Xin Hứa*”.

5 ĐIỀU TÂM-NGUYỆN CỦA HỘI-VIÊN ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI

- Trung-thành với Đạo
- Phục-vụ nhơn-sanh
- Kính-yêu cha-mẹ
- Vâng lời huynh-trưởng
- Luôn luôn cầu tiến

❖ ĐIỀU THỨ XIV: LỄ TUYÊN-THỆ NHẬM-CHỨC

Ngoại trừ cấp Phân Hội-Trưởng, Ban Chấp-Hành các cấp sau khi đắc-cử phải dự lễ tuyên-thệ nhậm-chức trước bàn-thờ Chí-Tôn tại Đền-Thánh hay một Thánh-Thất, có sự chứng-kiến của Hội-Thánh, nếu là Ban Chấp-Hành Trung-Uơng, hoặc một Chức-Sắc Hành-Chánh-Đạo tại địa-phương và một Huynh-Trưởng cao hơn cấp tuyên-thệ cho Ban Chấp-Hành địa-phương.

Lời tuyên-thệ:

Chúng-tôi, Ban Chấp-Hành nhiệm-kỳ xin tuyên-thệ:

“Trung-thành với Đạo, trọn tòng mạng-linh Hội-Thánh giữ dạ vô-tư, hành-sự đúng theo Điều-Lệ Nội-Quy của Hội.”

❖ ĐIỀU THỨ XV: LỄ-NGHI TRONG MỘT PHIÊN NHÓM HỌP

Các cuộc hội nhóm định-kỳ hay bất-thường từ Quận-Hội trở lên đều áp-dụng phần nghi-thức sau đây:

a. Nếu tổ-chức trong phòng:

- Khai-hội – Chào Hội-Kỳ, cử Hội-Ca. Đọc “*Kinh*

Nhập-Hội.”

- Xuất-hội – Chào Hội-Kỳ. Đọc “*Kinh Xuất-Hội.*”

b. Nếu tổ-chức ngoài trời:

- Khai-hội – Chào Hội-Kỳ, cử Hội-Ca. Mặc-niệm Đức Chí-Tôn.
- Xuất-hội – Chào Hội-Kỳ. Mặc-niệm Đức Chí-Tôn.

Ngoài hình-thức trên còn phải chào Quốc-Kỳ, Đạo-Kỳ cùng Hội-Kỳ khi tổ-chức các cuộc Đại-Hội có tính-cách quan-trọng và có quan-khách dự.

Từ Hương-Hội trở xuống, được dùng cờ Đơn-Vị thay Hội-Kỳ. Hội-Viên tham-dự các cuộc Hội nhóm đều mặc đồng-phục.

❖ ĐIỀU THỨ XVI: LỄ CHUYỂN-CẤP

Khi một Hội-Viên Ấu hoặc Thiếu-Niên đã lớn tuổi phải đổi cấp, như đã ấn-định ở Điều II, cấp chỉ-huy liên-hệ phải báo-cáo với Hương Hội-Trưởng để xin đưa Hội-Viên sang cấp mới.

Buổi Lễ Chuyển Cấp là một buổi họp mặt thân-mật vui-vẻ, nhưng không thiếu trang-nghiêm. Nên tổ-chức chung cho nhiều Hội-Viên cùng một tuổi vào tháng Giêng âm-lich.

CHƯƠNG IV

TIÊU-HIỆU, CHÀO-KÍNH

❖ ĐIỀU THỨ XVII: QUỐC-KỲ, ĐẠO-KỲ, HỘI-KỲ

Trong các kỳ trại hay trong các phiên Đại-Hội có tính cách quan-trọng, phải sử-dụng Quốc-Kỳ, Đạo-Kỳ và Hội-Kỳ.

- a. Ngoài nhìn vào, Quốc-Kỳ bên trái, Đạo-Kỳ bên phải, Hội-Kỳ ở giữa nhưng thấp hơn. Trường-hợp kỳ-đài chỉ có 2 dây, Hội-Kỳ cột chung dây và sát dưới Đạo-Kỳ.
- b. Kích-thước Hội-Kỳ đã ấn-định trong Nội-Quy. Nên lấy kích-thước 0.8 m x 1.2 m. Ba vòng Tam-Thanh treo nhau; vòng vàng ở trên, vòng xanh bên trái, vòng đỏ bên phải.
- c. Ngoại trừ các cuộc Trại hay Hội-Nhóm, Hội-Kỳ chỉ dùng khi diển-hành, dẫn đầu một toán di-chuyển hay tiếp rước phái-đoàn quan-khách.

❖ ĐIỀU THỨ XVIII: CỜ

Phân-Hội là Đơn-Vị căn-bản của Hội. Mỗi Phân-Hội có một Hiệu-Kỳ, kích-thước và hình-thức thay đổi tùy theo cấp.

**Trong mọi trường-hợp, Hiệu-Kỳ
không được để nằm dưới đất.**

a. Cờ Phân-Hội Ấu-Niên:

Cờ có hình tam-giác cân, cỡ 20 cm x 30 cm, đính vào gậy 1.2 m, một màu riêng cho mỗi Hương-Hội, trên cờ thêu số chỉ Phân-Hội.

b. Cờ Phân-Hội Thiếu-Niên:

Cờ có hình chữ-nhật 30 cm x 40 cm, đính vào gậy 1.6 m, hai màu nằm chéo góc riêng cho mỗi Hương-Hội. Trên cờ về phía đuôi thêu một số.

c. Cờ Phân-Hội Tráng-Niên:

Cờ có hình chữ-nhật cỡ 35 cm x 50 cm, đính vào gậy 1.6 m, một màu riêng cho mỗi Hương-Hội, trên cờ

có thêu số như cờ Phân-Hội Thiếu-Niên.

d. Cờ Đơn-Vị:

Mỗi Hương, Quận, Tỉnh, Khu, ... đều có cờ Đơn-Vị. Cờ này có dạng hình chữ-nhật, màu xanh sậm, tua trắng, nơi góc trên về phía cán cờ có 3 vòng Tam-Thanh chéo nhau, màu vàng ở trên, xanh bên trái và đỏ bên phải, các vòng này cách viền trên và cán cờ từ 5cm đến 8cm tùy theo mỗi cấp. Phần còn lại thêu hai hàng chữ màu trắng, hàng trên các chữ: HƯƠNG-HỘI, QUẬN-HỘI, TỈNH-HỘI, ... hàng dưới tên Hương-Hội, Quận-Hội, Tỉnh-Hội, ...

KÍCH THƯỚC MỖI CẤP ĐƯỢC ẮN-ĐỊNH NHƯ SAU:

1. Cờ Hương-Hội:

- Cỡ 50cm x 75cm (không kể phần cán cờ).
- Đường kính vòng Tam-Thanh 12cm.
- Bề rộng vòng Tam-Thanh 2cm.
- Bề cao chữ HƯƠNG-HỘI 7cm.
- Bề cao tên Hương-Hội 10cm.

2. Cờ Quận-Hội:

- Cỡ 60cm x 90cm.
- Đường kính vòng Tam-Thanh 14cm.
- Bề rộng vòng Tam-Thanh 2,5cm.
- Bề cao chữ QUẬN-HỘI 10cm.
- Bề cao tên Quận-Hội 14cm.

3. Cờ Tỉnh-Hội:

- Cỡ 70cm x 105cm.
- Đường kính vòng Tam-Thanh 15cm.
- Bề rộng vòng Tam-Thanh 2,5cm.

- Bề cao chữ TỈNH-HỘI 12cm.
- Bề cao tên Tỉnh-Hội 16cm.

4. Cờ Khu-Hội:

- Cờ 80cm x 1m20.
- Đường kính vòng Tam-Thanh 16cm.
- Bề rộng vòng Tam-Thanh 2,5cm.
- Bề cao chữ KHU-HỘI 13cm.
- Bề cao tên Khu-Hội 17cm.

5. Cờ Liên-Khu-Hội:

- Cờ 90cm x 1m35.
- Đường kính vòng Tam-Thanh 17cm.
- Bề rộng vòng Tam-Thanh 3cm.
- Bề cao chữ LIÊN-KHU-HỘI 14cm.
- Bề cao tên Liên-Khu-Hội 18cm.

6. Cờ Bang-Hội: (sẽ định sau)

❖ ĐIỀU THỨ XIX: LỄ; CHÀO

Hội-Viên Đ.Đ.T.N.H. mặc đồng-phục phải chào:

- Quốc-kỳ, Đạo-kỳ, Hội-kỳ khi đang hành-lễ chào cờ.
- Chư Chức-sắc trong Đạo và Quan-khách viếng trại, lớp học, hay quý-vị Chức-sắc cao-cấp trong Đạo gặp trên đường đi.
- Các cấp Trưởng trong Hội mỗi khi gặp, dù mặc đồng-phục hay thường-phục.
- Đám xác đi ngang qua.

1. Chào không gậy:

Dùng cách chào tay như Điều 18 Nội-Quy ấn-định.
Thôi chào khi xong lễ chào cờ, khi cấp trên đã chào

lại, hoặc Linh-cửu qua khỏi.

2. **Chào có gậy:**

- Trường-hợp đứng tại chỗ: giữ thế nghiêm, trao đầu gậy sang tay trái và chào tay.
- Trường-hợp đang đi: giữ tư-thế nghiêm-chỉnh và tiếp-tục đi, chỉ đứng lại khi hành-lễ chào cờ.

3. Hội-Viên mặc thường-phục, trong mọi trường-hợp, không dùng cách chào tay.

- Khi đi thành từng toán, chỉ có cấp Trưởng đi ngoài hàng chào mà thôi. Hội-Viên trong hàng giữ tư-thế nghiêm-chỉnh và tuân-lệnh cấp Trưởng tùy sự linh-động của vị này.
- Khi trình-diện trước thượng-cấp, phải đứng nghiêm, chào tay, đợi cấp trên chào lại xong mới thả tay xuống.

CHƯƠNG V

THẺ HỘI-VIÊN, SỔ CÔNG-TÁC

❖ ĐIỀU THỨ XX: THẺ HỘI-VIÊN

Khi được nhận là Hội-Viên Chánh-Thức của Hội (Điều 19 Chương IV Nội-Quy và Điều 12 Chương III Nghi-Thức), mỗi Hội-Viên được cấp một Thẻ Hội-Viên. Hội-Viên phải chụp ảnh với đồng-phục cỡ 4x6 để dán thẻ.

- Cấp Tráng-niên sẽ do BCH/TƯ cấp thẻ.
- Cấp Thiếu và Ấu-niên sẽ do BCH Tỉnh-Hội cấp kèm.

Thẻ Hội-Viên chỉ có giá-trị khi có Phiếu Sinh-Hoạt đính kèm. Các Hội-Viên còn sinh-hoạt sẽ được BCH Tỉnh-Hội ấn-ký vào Phiếu Hoạt-Động bằng tam-cá-

nguyệt.

Các Thẻ Hội-Viên không đính kèm Phiếu Sinh-Hoạt hay Phiếu Sinh-Hoạt không được ấn-ký đều đủ, sẽ không còn giá-trị.

❖ **ĐIỀU THỨ XXI: SỔ CÔNG-TÁC**

Để phụ-huynh các Thiếu, Ấu-niên theo dõi được con em mình trong việc sinh-hoạt Hội, để kỷ-niệm các kỳ trại, công-tác, sinh-hoạt cùng sự đóng góp của Hội-Viên về tài-vật, và để Hội-đồng xét cấp Huy-chương thâm-niên hay cấp giấy Ban-khen, mỗi Hội-Viên phải có một sổ công-tác.

Từ BCH Hương-Hội trở lên phải chứng sổ công-tác cho từng Hội-Viên mỗi lần sinh-hoạt. Sổ được đánh số trang, nơi trang đầu phải ghi rõ tên họ của Hội-Viên cùng các chi-tiết liên-quan cần-thiết.

MẪU CHỨNG NHƯ SAU :

- Chứng-nhận Hội-Viên:
- Tuổi:
- Chức-phận:
- Thuộc Phân-Hội:
- Hương-Hội:
- Đã tham-dự: (sinh-hoạt, công-tác, trại hay khóa-học)
- Kể từ giờ ngày tháng năm
- đến giờ ngày tháng năm tại
- Có đóng-góp (tài vật) trị-giá

- Ngày tháng năm
-

CHƯƠNG VI HUẤN-LUYỆN, KỶ-LUẬT

❖ ĐIỀU THỨ XXII: HUẤN-LUYỆN

Việc huấn-luyện các cấp trực-thuộc sẽ do BCH Tỉnh-Hội đảm-nhiệm.

BCH Khu-Hội và Liên-Khu-Hội đảm-trách việc huấn-luyện cấp Tỉnh-Hội.

BCH/TU đảm-trách huấn-luyện từ cấp Khu-Hội trở lên.
Tài-liệu huấn-luyện các cấp sẽ do BCH/T.U. soạn-thảo và cung-cấp.

❖ ĐIỀU THỨ XXIII: KỶ-LUẬT

Các nguyên-tắc và hình-thức thưởng-phạt: áp-dụng Điều 12 Chương III Điều-Lệ và các văn-kiện bổ-túc do BCH/T.U. phổ-biến.

CHƯƠNG VII KHẤU-HIỆU, HỘI-CA

❖ ĐIỀU THỨ XXIV: KHẤU-HIỆU

Khi tập-họp chung, dùng khẩu-hiệu đã ấn-định trong Điều 19 Chương IV Nội-Quy “**QUYẾT-TÂM, ĐOÀN-KẾT**”.

Mỗi cấp trong Hội có châm-ngôn riêng, đó là tiêu-ngữ và là hoài-vọng của Hội:

- Ấu-niên thì hô CÔNG đáp BẰNG.
-

- Thiếu-niên thì hô NHÂN đáp NGHĨA.
- Tráng-niên thì hô BẢO đáp SANH.

Mỗi cấp hô 3 lần như vậy.

❖ **ĐIỀU THỨ XXV: HỘI-CA**

Hội-Ca: Áp-dụng Hội-Ca chánh-thức khi hành-lễ chào Hội-Kỳ.

CHƯƠNG VIII
SỬA-ĐỔI NGHI-THỨC

❖ **ĐIỀU THỨ XXVI: KHẨU-HIỆU**

Bản Nghi-Thức này gồm tất cả 8 Chương, 26 Điều, được BCH/T.Ư chung-quyết trong phiên-họp ngày 7-8 Mậu-Thân (DL: 8-6-1968) và bổ-túc trong phiên-họp ngày 1-5 Nhâm-Tý (DL: 11-6-1972).

Sau này, tùy theo nhu-cầu và trình-độ Hội-Viên, bản Nghi-Thức này có thể được bổ-túc hay sửa-đổi do chỉ-thị của Hội-Thánh hoặc do đề-nghị của $\frac{2}{3}$ tổng số nhân-viên BCH/T.Ư. hoặc $\frac{2}{3}$ tổng số các BCH/Tỉnh-Hội.

ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI
